**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

-------------------------

# HỢP ĐỒNG HỢP TÁC XÂY DỰNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ KHO CHO CÔNG TY TNHH VÀ ĐẦU TƯ HỢP TÁC QUỐC TẾ BẢO KHÁNH

***Số: 0106/2019/BK-ARABICA***

**Căn cứ:**

* Bộ luật Dân sự được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006;
* Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006;
* Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
* Nhu cầu và khả năng cung cấp dịch vụ của các bên.

*Hôm nay, ngày 01 tháng 06 năm 2019, chúng tôi gồm:*

**BÊN A :** **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ BẢO KHÁNH**

Trụ sở chính: : Số 16 ngõ 2 Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Hà Nội

Giấy ĐKKD số : 0107653019

Điện thoại:

Đại diện: Trần Văn Phương

Chức vụ: Giám Đốc

**VÀ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BÊN B : CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ ỨNG DỤNG ARABICA VIỆT NAM** | | | |
| Trụ sở chính | : | Tầng 2, số nhà 2F, ngõ 200 phố Vĩnh Hưng, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội | |
| Địa chỉ giao dich | : | Tầng 2, số nhà 2F, ngõ 200 phố Vĩnh Hưng, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội | |
| Tài khoản số | : | 1913 412 999 0012 | |
| Mở tại Ngân hàng | : | Ngân Hàng TMCP kỹ thương Việt Nam chi nhánh Thăng Long | |
| Mã số thuế | : | 0108705774 | |
| Người đại diện | : | Hoàng Xuân Mạnh | Chức vụ: Giám Đốc |
| Điện thoại | : | 0868 92 95 96 |  |
|  | | | |

**XÉT RẰNG:**

* BÊN A là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vụ xây dựng.
* BÊN B là cá nhân có đủ uy tín, kinh nghiệm và năng lực trong việc xây dựng và phát triển phần mềm cũng như quản trị hệ thống dịch vụ giá trị gia tăng và mong muốn hợp tác với BÊN A trong việc xây dựng Phần mềm quản lý kho.

Do vậy, nay, sau khi xem xét các cam kết chung, các bên nhất trí thỏa thuận các điều khoản và điều kiện như sau.

**Điều 1: Nội dung hợp tác.**

* 1. Hai bên nhất trí thỏa thuận hợp tác trên cơ sở cùng có lợi để triển khai xây dựng phần mềm quản lý kho công ty Bảo Khánh
  2. Các Chức năng Phần mềm như Phụ lục 01 kèm theo hợp đồng này.
  3. Các hình thức hợp tác khác: nếu phát sinh các hướng hợp tác khác, hai bên sẽ thỏa thuận và thống nhất với nhau bằng văn bản. Các văn bản thỏa thuận hợp tác mới này sẽ được lập thành Phụ lục hợp đồng và được xem như là một phần không thể tách rời của hợp đồng này.

**Điều 2: Trách nhiệm của Bên A**

Bên A có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

1. Đưa ra các yêu cầu về sản phẩm, kịch bản kinh doanh dịch vụ để bên B thực hiện theo qui định trong phụ lục số 01 của Hợp đồng.
2. Đảm bảo hạ tầng phần cứng, kết nối giữa bên A để bên B có thể triển khai vận hành hệ thống thông suốt 24/7.
3. Nghiệm thu đánh giá hàng tháng về chất lượng vận hành và phát triển dịch vụ do bên B thực hiện để hai bên đưa ra các phương án cải thiện liên tục trong suốt thời gian hợp tác giữa hai bên.
4. Phối hợp các hoạt động giữa bên B nhằm khắc phục dịch vụ nếu trong quá trình vận hành dịch vụ xảy ra lỗi.
5. Thanh toán đầy đủ và đúng như cam kết cho bên B

**Điều 3: Trách nhiệm của Bên B.**

Bên B có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

1. Xây dựng, cài đặt, triển khai và đảm bảo hoạt động của phần mềm Quản lý kho theo như yêu cầu kịch bản dịch vụ của bên A, mô tả kỹ thuật hệ thống theo quy định trong phụ lục 01, 02 của hợp đồng;
2. Bàn giao tài liệu hướng dẫn vận hành, tài liệu hướng dẫn kinh doanh và tài liệu phát triển dịch vụ và hỗ trợ bên A triển khai dịch vụ thành công.
3. Đảm bảo các điều kiện khai thác, sử dụng Dịch Vụ cho khách hàng trong phạm vi khả năng và trách nhiệm của Bên B;
4. Điều phối nguồn nhân lực duy trì dịch vụ; đảm bảo hệ thống kỹ thuật vận hành thông suốt trong suốt quá trình triển khai kinh doanh dịch vụ;
5. Tổ chức đội ngũ kỹ thuật trực giám sát dịch vụ 24/24 đảm bảo bất kỳ lỗi phát sinh sẽ được phát hiện xử lý kịp thời. Khi có sự cố kỹ thuật phải thông báo ngay lập tức cho bên A và nỗ lực xử lý để giảm thiểu tối đa thời gian gián đoạn dịch vụ.
6. Phối hợp với Bên A thực hiện hỗ trợ và chăm sóc khách hàng;

**Điều 4: Chi phí xây dựng hệ thống và bàn giao các tài liệu phát triển vận hành.**

1. Tổng chi phí trọn gói cho hợp đồng là: 300.000.000 VND (Ba trăm triệu đồng)

4.2. Quy định về đối soát và thanh toán

* Bên A sẽ thanh toán cho bên B chia làm 4 giai đoạn:
* Giai đoạn 1: Thanh toán 30%: Ngay sau khi hợp đồng được ký kết
* Giai đoạn 2: Thanh toán 30%: Sau khi tích hợp, kết nối và xây dựng xong toàn bộ hệ thống ( bao gồm các kênh web/cms)
* Giai đoạn 3: Thanh toán 30% Sau khi nghiệm thu xong và ra mắt dịch vụ đưa vào kinh doanh
* Giai đoạn 4: Thanh toán 10% còn lại sau 1 năm bảo hành, bảo trì, vận hành dịch vụ.

4.3. Bàn giao các tài liệu phát triển vận hành

* Bên B có trách nhiệm bàn giao toàn bộ mã nguồn (soucecode) các module web, wap, api, java process, các tài liệu phát triển vận hành và hỗ trợ đào tạo toàn bộ các nghiệp vụ kỹ thuật cho bên A sau khi dịch vụ được ra mắt và kinh doanh.(Trong vòng 1 năm kể từ khi dịch vụ ra mắt và bàn giao)

**Điều 5. Bảo mật**

5.1. Các Bên có trách nhiệm phải giữ kín tất cả những thông tin liên quan tới Hợp Đồng Nguyên tắc, Hợp đồng Dịch vụ và Các Phụ lục đính kèm mà mình nhận được từ phía Bên kia trong suốt thời hạn của Hợp đồng Nguyên tắc và tối thiểu 01 (một) năm sau khi Hợp đồng Nguyên tắc hết hiệu lực;

5.2. Mỗi Bên không được tiết lộ cho bất cứ Bên thứ ba nào bất kỳ thông tin nói trên trừ trường hợp được chấp thuận bằng văn bản của Bên kia hoặc theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

5.3. Toàn bộ mã nguồn do bên B bàn giao, bên A phải đảm bảo không được nhân bản ra làm dịch vụ khác hoặc triển khai cho đơn vị. Không làm lộ lọt thông tin source code ra bên ngoài

**Điều 6. Sửa đổi, tạm ngừng thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng**

## 6.1 Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào đối với Hợp đồng này sẽ chỉ có hiệu lực khi có thoả thuận bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Hai Bên.

6.2 Tạm ngừng thực hiện Hợp đồng: là việc Bên A tạm thời không thực hiện một, một số hoặc toàn bộ các nghĩa vụ của Bên A quy định tại Hợp đồng trong một thời hạn do Bên A quyết định trong các trường hợp sau:

a) Trường hợp khẩn cấp: Bên A phát hiện thấy có dấu hiệu bất thường trong quá trình hợp tác với Bên B mà kết quả có thể dẫn đến thiệt hại cho Bên A hoặc gây ảnh hưởng bất lợi đến khách hàng (Bên A không có nghĩa vụ phải đưa ra bằng chứng để chứng minh). Trong trường hợp này, Bên A có thể tiến hành tạm dừng việc kinh doanh Dịch vụ trên phần mềm mà bên B có trách nhiệm vận hành hoặc các nghĩa vụ khác có liên quan của Bên A theo Hợp đồng và có văn bản thông báo cho Bên B trong vòng 02 (hai) ngày kể từ ngày tạm dừng; hoặc

b) Bên A phát hiện Bên B vi phạm các điều khoản trong Hợp Đồng và/hoặc Bên B không khắc phục các vi phạm này trong thời hạn mà Bên A quy định, thông báo cho Bên B và/hoặc Bên B không thanh toán tiền phạt vi phạm theo thỏa thuận tại Hợp đồng. Trong trường hợp này, Bên A phải gửi thông báo trước cho Bên B 01 (một) ngày trước khi tạm dừng dịch vụ

6.3 Hợp Đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:

a) Hợp Đồng hết hạn và Các Bên không gia hạn Hợp Đồng; hoặc

b) Các Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn; trong trường hợp đó, Các Bên sẽ thoả thuận về các điều kiện cụ thể liên quan tới việc chấm dứt Hợp Đồng; hoặc

1. Một trong Các Bên ngừng kinh doanh, không có khả năng chi trả các khoản nợ đến hạn, lâm vào tình trạng hoặc bị xem là mất khả năng thanh toán, có quyết định giải thể, phá sản.Trong trường hợp này Hợp Đồng sẽ kết thúc bằng cách thức do hai bên thoả thuận và/hoặc phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
2. Hai Bên đã tiến hành thanh lý tất cả các Hợp đồng Dịch vụ đính kèm Hợp đồng Nguyên tắc này.

**Điều 7. Giải quyết tranh chấp**

Các Bên cùng có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nội dung Hợp Đồng. Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp Đồng trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng giữa Các Bên. Nếu việc giải quyết không đạt được bằng thương lượng thì Một trong Các Bên có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền, theo pháp luật hiện hành của nhà nước Việt Nam. Án phí và các chi phí khác do Bên thua kiện chịu.

**Điều 8. Thời hạn của Hợp Đồng**

Hợp Đồng này có hiệu lực trong vòng 01 (Một) năm kể từ ngày ký kết

**Điều 9. Tính tổng thể của Hợp Đồng**

Hợp Đồng Nguyên tắc bao gồm cả các Phụ lục kèm theo, tạo nên một thoả thuận hoàn chỉnh của Các Bên về vấn đề mà Các Bên hướng tới và bao gồm những cam đoan, lời hứa, bảo đảm, và những thống nhất giữa các bên về vấn đề này. Mỗi Bên trong Hợp Đồng thừa nhận rằng không một cam đoan, lời hứa, hay thoả thuận nào, bằng miệng hay bằng văn bản, do bên kia đưa ra, hoặc do người đại diện thay mặt của Bên đó đưa ra, mà không được thể hiện trong Hợp Đồng và các Phụ lục kèm theo, sẽ có ý nghĩa và hiệu lực ràng buộc Các Bên.

**Điều 10. Điều khoản chung**

**10.1 Bất khả kháng**

(a) Nếu một trong các bên không thể thực thi được toàn bộ hay một phần nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng do Sự Kiện Bất Khả Kháng là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện như thiên tai, hoả hoạn, lũ lụt, động đất, tai nạn, thảm hoạ, hạn chế về dịch bệnh, nhiễm hạt nhân hoặc phóng xạ, chiến tranh, nội chiến, khởi nghĩa, đình công hoặc bạo loạn, can thiệp của Cơ quan Chính phủ, hệ thống thiết bị của các bên gặp sự cố kỹ thuật trong quá trình vận hành khai thác hoặc do hạn chế về khả năng kỹ thuật các hệ thống thiết bị thì bên đó sẽ phải nhanh chóng thông báo cho bên kia bằng văn bản về việc không thực hiện được nghĩa vụ của mình do Sự Kiện Bất Khả Kháng, và sẽ, trong thời gian 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, chuyển trực tiếp bằng thư bảo đảm cho bên kia các bằng chứng về việc xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng và khoảng thời gian xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng đó.

Bên thông báo việc thực hiện Hợp Đồng của họ trở nên không thể thực hiện được do Sự Kiện Bất Khả Kháng có trách nhiệm phải thực hiện mọi nỗ lực để hoặc giảm thiểu ảnh hưởng của Sự Kiện Bất Khả Kháng đó.

(b) Khi Sự Kiện Bất Khả Kháng xảy ra, thì nghĩa vụ của các Bên tạm thời không thực hiện và sẽ ngay lập tức phục hồi lại các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng khi chấm dứt Sự Kiện Bất Khả Kháng hoặc khi Sự Kiện Bất Khả Kháng đó bị loại bỏ.

**10.2. Hiệu lực của Hợp Đồng**

Hợp Đồng vẫn có giá trị trong những trường hợp một trong hai bên có sự thay đổi về nhân sự, cơ cấu quản lý (chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi…) tính từ ngày ký.

**10.3. Thông báo**

(a) Mọi thông báo và thông tin liên lạc chính thức liên quan đến Hợp Đồng sẽ được gửi tới địa chỉ của các bên như nêu tại phần đầu của Hợp Đồng.

(b) Mọi thông báo và thông tin liên lạc khác hoặc thừa nhận được thực hiện theo Hợp Đồng sẽ chỉ có hiệu lực nếu được lập thành văn bản, bao gồm cả fax và telex, và chỉ được coi là đã gửi và nhận hợp lệ: (i) khi giao bằng tay có chữ ký của bên kia xác nhận đã nhận văn bản; (ii) nếu gửi bưu điện thi phải có xác nhận của đơn vị chuyên phát; (iii) trong trường hợp gửi bằng fax hay telex, khi gửi trong giờ làm việc bình thường tới địa điểm kinh doanh của người nhận, nếu có tín hiệu đã chuyển.

(c) Cho mục đích của Điều này, các bên có thể thay đổi địa chỉ bằng cách gửi thông báo hợp lệ bằng văn bản cho bên kia.

**10.4. Luật áp dụng**

Việc lập Hợp Đồng, hiệu lực, giải thích, ký kết và giải quyết tranh chấp phát sinh từ Hợp Đồng sẽ tuân theo và được giải thích theo pháp luật của Việt Nam.

**10.5. Số bản**

Hợp Đồng được lập thành 04 (bốn) bản gốc, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |

**PHỤ LỤC 01:** CÁC CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA PHẦN MỀM QUẢN LÝ KHO

*Kèm theo Hợp đồng kinh tế số: 0106/2019/BK-ARABICA*

1. **Giới thiệu dịch vụ:**

* Tên dịch vụ: Phần mềm quản lý kho
* Mô tả dịch vụ:
* Phần mềm quản lý kho  là một [phần mềm ứng dụng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%E1%BA%A7n_m%E1%BB%81m_%E1%BB%A9ng_d%E1%BB%A5ng" \o "Phần mềm ứng dụng) được thiết kế để hỗ trợ việc [quản lý kho hàng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3n_l%C3%BD_khoa_h%E1%BB%8Dc" \o "Quản lý khoa học) của doanh nghiệp nhằm thực hiện các chức năng kiểm soát và theo dõi các chuyển giao và lưu trữ các nguồn lực sẵn có.
* Phần mềm quản lý kho ra đời nhằm hỗ trợ doanh nghiệp có được cái nhìn tổng quát về tình hình và hoạt động của kho hàng trong thời gian thực (real-time: một thuật ngữ rất quan trọng trong công tác quản lý); kiểm soát nhân viên kho; hỗ trợ việc lập kế hoạch hàng ngày cho nhà quản trị. Hệ thống quản lý kho giúp đảm bảo tính thống nhất cao giữa các bộ phận liên quan, đáp ứng nhu cầu quản lý, [tối ưu hóa](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%91i_%C6%B0u_h%C3%B3a_chu%E1%BB%97i_cung_%E1%BB%A9ng" \o "Tối ưu hóa chuỗi cung ứng) việc lưu kho, hạn chế tối đa tình trạng thất thoát trong quá trình xuất nhập kho.
* Dịch vụ triển khai trên nền tảng Web.

1. **Chức năng cơ bản**
   1. **Chức năng người dùng:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tính năng** | **Kênh cung cấp** |
| **I.** | **Hiển thị chung** |  |
| 1 | Hiển thị thông tin chung trang chủ (home) | Web |
| 2 | Hiển thị các mặt hàng lưu trữ | Web |
| 3 | Hiển thị thông tin về số lượng hàng | Web |
| 4 | Hiển thị ds nhập xuất của kho hàng | Web |
| 5 | Hiển thị sơ đồ kho | Web |
| 6 | Hiện thị báo cáo | Web |
| **II** | **Tìm kiếm** |  |
| 1 | Tìm kiếm theo tiêu đề | Web |
| 2 | Tìm kiếm theo mặt hàng | Web |
| 3 | Nội dung tìm kiếm hiện ra có bộ lọc sắp xếp theo loại/ngày nhập/ngày xuất/trạng thái | Web |
| 4 | Thêm tìm kiếm theo khu vực | Web |
| **III** | **Đăng nhập/đăng ký** |  |
| 1 | Đăng nhập bằng account | Web |
| **IV** | **Khác** |  |
| 1 | Giới thiệu dịch vụ | Web |
| 2 | Điều khoản sử dụng | Web |
| 3 | Quy chế hoạt động | Web |
| 4 | Chính sách riêng tư | Web |
| 5 | Liên hệ | Web |

* 1. **Chức năng quản trị**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tính năng** | **Kênh cung cấp** |
| **I.** | **Quản lý người dùng** |  |
| 1 | Quản lý người dùng (thêm/sửa/xóa/quyền) | Web |
| **II** | **Quản lý nội dung** | Web |
| 1 | Quản lý đơn hàng | Web |
| 2 | Quản lý nhập kho | Web |
| 3 | Quản lý xuất kho | Web |
| 4 | Quản lý vật tư | Web |
| 5 | Quản lý danh mục tổng thể | Web |
| 6 | Quản lý công nợ/chi phí | Web |
| 7 | Quản lý báo cáo | Web |
| 8 | Quản lý kế toán quản trị | Web |
| 9 | Quản lý khách hang | Web |
| **III** | **Báo cáo** | Web |
| 1 | Báo cáo số lượng sản phẩm theo ngày/tháng/năm | Web |
| 2 | Báo cáo đơn vận theo ngày/tháng/khoảng thời gian | Web |
| 3 | Báo cáo sổ kho, tồn kho | Web |
| 4 | Báo cáo doanh thu theo nội dung | Web |
| 5 | Báo cáo doanh thu dịch vụ | Web |
| 6 | Báo cáo user đăng ký, hủy | Web |

# PHỤ LỤC 02: ĐẦU MỐI LIÊN HỆ

*(Kèm theo Hợp đồng 0106/2019/BK-ARABICA)*

# ĐẦU MỐI LIÊN HỆ

Trong quá trình triển khai khai hợp tác, CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ BẢO KHÁNH (Bên A) và CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ ỨNG DỤNG ARABICA VIỆT NAM (Bên B) sẽ liên lạc với nhau thông qua các đầu mối sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung công việc** | **Bên A** | **Bên B** |
| **1** | **Kỹ thuật** |  | **Hoàng Văn Hợi**  **E: [hoihoangna@gmai.com](mailto:hoihoangna@gmai.com)**  **M:0969840088** |

Phụ lục được lập thành 04 (bốn) bản gốc, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |
| **GIÁM ĐỐC** | **GIÁM ĐỐC** |